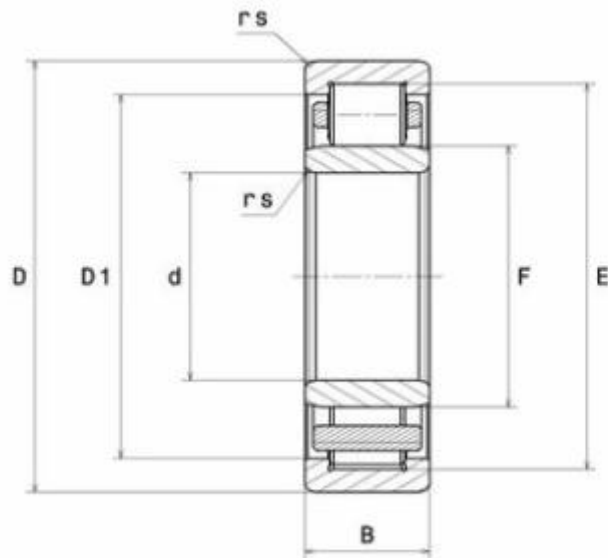


Vòng bi NU416



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	80 mm
D - Đường kính ngoài	200 mm
B - Chiều rộng	48 mm
E - Đường kính con lăn trên	170 mm
F - Đường kính con lăn dưới	110 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	3 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	3 mm
Khe hở vòng bi	CN
Trọng lượng	7,32 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	330 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	315 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	34,5 kN
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	3500 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	3000 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	93 mm
da max - Small face shoulder max diameter	109 mm
db min - Min inner ring GO diameter	112 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	187 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa	2,5 mm
r1a - Bán kính góc lượn tối đa	2,5 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor